

Số: /CCKL-SDPTR

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2024

V/v kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 21/02/2023 của Tỉnh ủy Bình Định theo Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 09/9/2023 của UBND tỉnh

Kính gửi: Chi cục Phát triển nông thôn

Chi cục Kiểm lâm nhận được Văn bản số 500/CCPTNT-KTHT ngày 16/10/2024 của Chi cục Phát triển nông thôn về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 21/02/2023 của Tỉnh ủy Bình Định theo Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 09/9/2023 của UBND tỉnh. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả thực hiện của lĩnh vực lâm nghiệp như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức triển khai, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 21/02/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 09/9/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ, Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 21/02/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trên địa bàn tỉnh Bình Định

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng

Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng được thực hiện tương đối tốt, hàng năm các hạt kiểm lâm phối hợp với các đơn vị ở địa phương, chủ rừng tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản; phối hợp với chính quyền cơ sở kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác

rừng, lấn, chiếm rừng trái pháp luật. Các hạt kiểm lâm đã tổ chức tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng và PCCCR. Các đơn vị chủ rừng triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao. Qua đó, góp phần bảo vệ và phát triển bền vững đối với diện tích rừng hiện có đến năm 2023 là 348.035,92 ha, tỷ lệ che phủ rừng năm 2023 đạt 57,32%, tăng 0,4% so với năm 2022 (56,92%) và ước đến 31/12/2024 đạt 57,7%.

2. Thực hiện quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng

a) Quản lý rừng bền vững: Năm 2024, đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt 02 phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão và Ban Quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn. Hiện nay, Chi cục Kiểm lâm đang tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định Phương án Quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh, giai đoạn 2021 - 2030. Ngoài ra, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn đang hoàn chỉnh Phương án Quản lý rừng bền vững để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 10 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp (Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Côn) và 07 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng (Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão, Hoài Ân, Phù Cát, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh, Tây Sơn).

b) Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng: Năm 2024, có 1.284,70 ha diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn.

Lũy kế từ năm 2021 đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh là 12.175,90 ha, trong đó: rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 10.508,9 ha.

3. Kết quả trồng, chuyển hóa rừng trồng cây gỗ lớn

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2035. Năm 2024, đã trồng và chuyển hóa được 200,0 (Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn 30,3 ha; Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn 169,7 ha). Lũy kế đến nay, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh 10.082 ha.

4. Hỗ trợ, thúc đẩy xây dựng phát triển các mô hình, dự án liên kết trồng rừng cây gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng

a) Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 đơn vị đang thực hiện liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân thực hiện cấp chứng chỉ rừng với tổng diện tích được cấp chứng chỉ rừng là 4.045,72 ha; cụ thể:

- Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 3.053,22 ha trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, gồm địa bàn: Hoài Nhơn 520 ha, Hoài Ân 580,36 ha, Phù Mỹ 380 ha, Phù Cát 344,76 ha, Vĩnh Thạnh 64,07 ha, Tây Sơn 340 ha, An Nhơn 146,93 ha, Tuy Phước 101,83 ha, Vân Canh 455,27 ha, Quy Nhơn 120 ha.

- Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 992,5 ha (huyện Tây Sơn).

b) Trong năm 2024, UBND tỉnh cho chủ trương Công ty TNHH lâm nghiệp Thiện Hoàng triển khai dự án trồng rừng bền vững theo tiêu chuẩn FSC_FM và VFCS/PEFC, dựa trên mô hình nhóm liên kết, nhằm tăng thu nhập cho người dân trồng rừng trên địa bàn các huyện Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ và Thị xã An Nhơn, diện tích dự kiến 1.940 ha.

5. Đề án phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Chi cục Kiểm lâm đang tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

a) Công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự quan tâm phối hợp của các cấp, các ngành. Tỷ lệ che phủ rừng ngày càng tăng.

b) Các doanh nghiệp và người dân đã chú trọng đến công tác trồng rừng kinh doanh gỗ lớn, cấp chứng chỉ rừng rừng và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, bảo vệ rừng.

c) Công tác trồng rừng gỗ lớn của các doanh nghiệp và liên kết giữa các doanh nghiệp với các hộ gia đình để trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng được quan tâm, đẩy mạnh.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại cao, hạn mức vay thấp, thời gian vay ngắn. Chưa có chính sách ưu đãi về lãi vay cho đầu tư trồng rừng gỗ lớn, chính sách bảo hiểm rừng trồng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về bảo vệ rừng và phát triển rừng, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng

a) Tỷ lệ che phủ rừng năm 2025 là 58%.

b) Bảo vệ và phát triển bền vững đối với diện tích rừng hiện có và diện tích rừng được tạo mới trong giai đoạn 2021-2025 nhất là diện tích rừng thuộc quy hoạch lâm nghiệp. Thực hiện khoán bảo vệ rừng của các chương trình, dự án là 129.756,64 ha lượt ha.

2. Về quản lý rừng bền vững, chứng chỉ rừng

a) Khuyến khích các chủ rừng khác xây dựng và thực hiện quản lý rừng bền vững theo quy định của Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 và Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quản lý rừng bền vững.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2035 theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2024 của UBND tỉnh.

c) Duy trì diện tích rừng được cấp chứng chỉ rừng trên địa bàn tỉnh trên 12.000 ha.

d) Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân thực hiện cấp chứng chỉ rừng rừng cho diện tích rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn.

3. Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Chính phủ

Ban hành các chính sách về cơ chế hỗ trợ vốn, cơ chế cho vay phù hợp với trồng rừng kinh doanh gỗ lớn. Cân đối ngân sách để bố trí vốn đầu tư xây dựng đường lâm nghiệp, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp chuyên ngành chế biến gỗ.

2. Đối với UBND tỉnh

Cân đối ngân sách để hỗ trợ các doanh nghiệp, cộng đồng, nhóm hộ, hộ gia đình trong cấp chứng chỉ rừng trồng và trồng rừng gỗ lớn theo quy định tại Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp.

Chi cục Kiểm lâm gửi Chi cục Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu